

Số 89 /HD - CCB

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2021

## HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2021

Căn cứ Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; tư tưởng thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Càng khó khăn thì càng phải thi đua*”; mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội thi đua Toàn quốc lần thứ X, chủ đề (***Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc***);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VI (nhiệm kỳ 2017 – 2022); kết quả công tác thi đua, khen thưởng năm 2020 và nhiệm vụ chính trị của Hội năm 2021; gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII;

Thường trực Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Động viên cán bộ, hội viên trong toàn Hội vượt qua khó khăn, thách thức, thi đua lập thành tích cao nhất trên tất cả các lĩnh vực công tác, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Hội, thiết thực chào mừng thành công Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII; kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2021); 75 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên (06/01/1946 - 06/01/2021) gắn với mừng Xuân Tân Sửu; 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911 – 05/6/2021), 80 năm ngày Bác Hồ về nước lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam (1941- 2021); 135 năm Ngày Quốc tế Lao động 01/5; 76 năm Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021) và Quốc khánh (02/9/1945 - 02/9/2021); bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ (2021 – 2026). Đồng thời, triển khai công tác chuẩn bị Đại hội Hội CCB Việt Nam lần thứ VII nhiệm kỳ (2022 – 2027); Tổng kết 5 năm (2016- 2021) phong trào “CCB gương mẫu giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”.

2. Thống nhất trong toàn Hội công tác khen thưởng theo Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định của Chính phủ với phương châm, hướng về cơ sở, ưu tiên các tập thể và cá nhân trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ, nhằm tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu”.

3. Tiếp tục đưa công tác thi đua, khen thưởng vào nền nếp, chất lượng, hiệu quả, thực chất; đúng đối tượng, đúng thành tích.

## II. MỤC TIÊU, CHỦ ĐỀ THI ĐUA

### 1. Mục tiêu

Tập hợp, vận động các thế hệ CCB phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; truyền thống của Hội CCB Việt Nam, xây dựng Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đoàn kết, vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tích cực tham gia các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước và từng địa phương, góp phần đưa Nghị quyết Đại Hội XIII của Đảng vào cuộc sống. Phát huy nội lực, tự lực, tự cường giúp nhau làm kinh tế giỏi, giảm nghèo nhanh và bền vững, làm giàu hợp pháp, gắn với Tổng kết 5 năm phong trào “Cựu Chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi” giai đoạn (2016-2021).

### 2. Chủ đề

*Giương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả, thi đua xây dựng Hội vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị.*

## III. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU THI ĐUA

### 1. Nội dung thi đua:

Hướng vào thực hiện Nghị Quyết đại hội lần thứ XIII của Đảng; mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội thi đua yêu nước Lần thứ X và Đại hội thi đua yêu nước Hội CCB Việt Nam lần thứ VI đã phát động và nhiệm vụ chính trị của Ban chấp hành Trung ương Hội CCB Việt Nam năm 2021, tập trung vào các nội dung:

1.1. Tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII, và các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội thi đua yêu nước lần thứ X; xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, thi đua chào mừng kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của đất nước, trong đó, có Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2016; Đại hội Veconac-20 tại Việt Nam.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XII của Đảng về “tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; tích cực đấu tranh và làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực phản động, thù địch; phòng chống tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội. Tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc

1.2. Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm; sáng tạo trong lao động, sản xuất và tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với CCB để đẩy mạnh việc giúp nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo nhanh và bền vững, vươn lên làm giàu hợp pháp. Rà soát các chỉ tiêu Nghị quyết đại Hội CCB

toàn quốc lần thứ VI đề ra, nhất là các chỉ tiêu giảm nghèo. Vận động mọi nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp CCB, cá nhân ở cấp Hội xây tặng “Nhà đồng đội” tặng CCB có khó khăn về nhà ở.

Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Ngân hàng CSXH, vốn Quỹ quốc gia về việc làm và vốn nội bộ hội viên giúp nhau để tăng lao động việc làm cho hội viên và con cháu, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi tín dụng đen. Tổ chức Hội nghị Tổng kết 5 năm phong trào “Cụu Chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi” giai đoạn (2016-2021), rút ra những bài học kinh nghiệm, những mô hình hay, những điển hình tiên tiến để phát triển phong trào.

Các Doanh nghiệp – Doanh nhân CCB, hợp tác xã, các tổ đội sản xuất kinh doanh do CCB làm chủ tiếp tục đổi mới mô hình sản xuất, kinh doanh, nhân rộng mô hình hiệu quả, có nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, giúp nhau xóa nghèo, phát triển kinh tế; tích cực đóng góp xây dựng quỹ “Nghĩa tình đồng đội”, quỹ “Xóa nghèo cho hội viên”; tổ chức các chương trình “Tri ân đồng đội”; “Đền ơn, đáp nghĩa”...

1.3. Tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với các bộ, ngành và đoàn thể Trung ương và cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện các nghị quyết liên tịch, các chương trình phối hợp đã ký kết ở các cấp, nhất là, Chương trình phối hợp với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về “Tăng cường bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; vận động quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tham gia tổ chức Câu lạc bộ, Ban liên lạc Cựu quân nhân. Tích cực thực hiện phong trào thi đua bảo đảm trật tự ATGT do Ủy ban ATGT Quốc gia phát động, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Dân vận khéo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới”; các phong trào phòng, chống tội phạm, ma túy và tệ nạn, bảo vệ môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm; chương trình xóa đói, giảm nghèo.

1.4. Tham mưu kiện toàn kịp thời tổ chức hội, cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ trì cơ quan Hội các cấp theo đề án chấn chỉnh tổ chức, biên chế ở Trung ương Hội và các địa phương. Làm tốt công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ của Hội CCB các cấp, hướng tới Đại hội Hội CCB Việt Nam lần thứ VII, trọng tâm là sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ các cấp Hội và nhân sự BCH Trung ương Hội Khoá VII, gắn với thực hiện quy hoạch ở mỗi cấp; dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội; chuẩn bị các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đại hội. Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan Trung ương Hội, cơ quan Hội CCB cấp tỉnh, huyện, bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của hội ở từng cấp và thực tiễn của địa phương, tạo sự ổn định để hoạt động.

Bám sát cơ sở, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân; tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh; tham gia giám sát và phản biện xã hội. Xây dựng đoàn kết trong nội bộ Hội và Khối đại đoàn kết toàn

dân tộc, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thể hiện rõ vai trò, tính chất của một tổ chức chính trị - xã hội. Tích cực phát triển tổ chức Hội và hội viên, bảo đảm cả về số lượng và chất lượng; thực hiện tốt các chế độ, chính sách, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Cựu Chiến binh.

1.5.Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động thi đua, khen thưởng. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các cấp Hội đối với công tác thi đua, khen thưởng; có chương trình, kế hoạch cụ thể; lựa chọn đúng vấn đề ưu tiên, khâu đột phá; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, trọng tâm, trọng điểm, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân; biểu dương thành tích, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các nhân tố mới, các mô hình hay, hoạt động sáng tạo, hiệu quả; coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm.

## **2. Một số chỉ tiêu chính**

1.Tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII; Chỉ thị của Ban Bí thư và triển khai công tác chuẩn bị Đại hội Hội CCBVN lần thứ VII nhiệm kỳ 2022 – 2027 cho 100% cán bộ chủ chốt; 100% cán bộ Hội các cấp được tập huấn, bồi dưỡng theo phân cấp.

2. Phần đầu 100% Hội viên kiên định, vững vàng về chính trị, tư tưởng; 100% cán bộ, hội viên được học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

3. Phát triển trên 85% đối tượng đủ điều kiện kết nạp vào Hội; 70% cựu QN vào CLB quân nhân.

4. Phần đầu 90% cơ sở Hội đạt trong sách vững mạnh, trên 95% “Hội viên gương mẫu” và trên 95% gia đình Cựu Chiến binh đạt “ Gia đình văn hóa”.

5. Phần đầu giảm từ 1,0%-1,5% tỷ lệ hộ Cựu Chiến binh nghèo (riêng huyện nghèo, xã nghèo giảm giảm 4,0% theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn (2016-2020). Phần đầu xóa 70% nhà dột nát, tạm bợ cho gia đình hội viên và Cựu Chiến binh; xóa 100% nhà dột nát, tạm bợ cho hội viên Cựu Chiến binh là người có công.

6. Phần đầu 100% Cựu Chiến binh trong độ tuổi lao động, còn sức khỏe được tư vấn giúp đỡ, bồi dưỡng, hoặc đào tạo nghề để có cơ hội tìm việc làm.

## **III. TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA**

**Đợt 1:** Từ đầu năm đến ngày 19 tháng 5:

- Lập thành tích chào mừng thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2021), gắn với hoạt động Mừng Xuân Tân Sửu; kỷ niệm 75 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên (06/01/1946 - 06/01/2021).

- Tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ (2021 – 2026); 135 năm Ngày Quốc tế Lao động 01/5; 46 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2021); 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021).

**Đợt 2: Tiếp đến ngày 02 tháng 9:**

Chào mừng 76 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 – 19/8/2021) và Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2021);

**Đợt 3: Tiếp đến hết năm:**

Kỷ niệm 75 năm Bác Hồ ra lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến Chống thực dân Pháp (19/12/1946 - 19/12/2021); 77 năm Ngày thành lập QĐND Việt Nam (22/12/1944- 22/12/2021); 32 năm ngày Truyền thống Hội Cựu Chiến binh Việt Nam (06/12/1989 – 06/12/2021);

Các cấp Hội căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ, chủ đề, nội dung, thời gian các đợt thi đua; căn cứ vào các phong trào thi đua, các cuộc phát động của Trung ương và địa phương để tổ chức các đợt thi đua thường xuyên, đột xuất, chuyên đề, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Hội, của cụm và từng địa phương và khối các cơ quan, đơn vị (Khối 487).

## **IV. VỀ KHEN THƯỞNG**

### **1. Khen thưởng năm 2021**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng và theo hướng dẫn của địa phương. Để đánh giá, công nhận hình thức, mức hạng khen thưởng phù hợp với thành tích đạt được của tập thể và cá nhân; ưu tiên khen thưởng hướng về cơ sở, người trực tiếp lao động, sản xuất, người dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, miền núi, vùng xa và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập và công tác.

1.1. Xét tặng “Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội” cho các tỉnh, thành Hội có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2021 được các cụm thi đua, khối thi đua đánh giá, bình xét, tôn vinh hằng năm; tỷ lệ đề nghị xét khen thưởng không quá 50% tổng số đơn vị trong cụm thi đua; trong đó, đề nghị xét tặng “Cờ thi đua” không quá 20%, tặng Bằng khen không quá 30%.

1.2. Xét tặng “Cờ thi đua, Bằng khen của Trung ương Hội” cho các tập thể cấp quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh, thành Hội; xã, phường, thị trấn và tương đương thuộc quận, huyện Hội có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2021 do tỉnh, thành Hội đề nghị.

1.3. Xét tặng “Bằng khen của Trung ương Hội” cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cựu Chiến binh gương mẫu” năm 2021 thuộc các tỉnh, thành Hội; tỷ lệ theo phân bổ và hướng dẫn của Trung ương Hội.

Đối tượng đề nghị khen thưởng là các đồng chí lãnh đạo Thường trực Hội CCB các cấp, ngoài các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; quy định, hướng dẫn của cấp ủy, chính quyền địa phương, phải có nhận xét, đánh giá và công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong năm của cấp ủy, chính quyền địa phương và HĐTĐKT cùng cấp.

1.4. Không xét khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu kiện, vi phạm pháp luật; vi phạm các nguyên tắc, quy định của điều lệ Hội; vi phạm quy định về tuyển trình khen thưởng, thời gian báo cáo đề nghị khen thưởng.

## **2. Quyền hạn khen thưởng thuộc các cấp Hội**

Căn cứ quy định tại Điều 12, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP quy định Danh hiệu Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương; Điều 39, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP quy định tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương; Điều 3, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. Các cấp Hội xem xét quyết định khen thưởng cấp mình và đề nghị cấp trên khen thưởng, bảo đảm đúng tiêu chí, tiêu chuẩn; tránh đề nghị tràn lan.

### **2.1. Cấp Trung ương Hội**

- Tặng “Cờ thi đua và Bằng khen” của Trung ương Hội (kèm theo tiền thưởng) cho cấp tỉnh, thành Hội có thành tích tiêu biểu do các cụm thi đua bình xét, đề nghị theo tỷ lệ phân bổ khen thưởng (Phụ lục 1) kèm theo.

- Tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân (hỗ trợ tiền thưởng). Số lượng Bằng khen theo phân bổ của Trung ương Hội (Phụ lục 2) kèm theo.

Riêng khối các cơ quan trực thuộc Trung ương (Khối 487), hằng năm, Trung ương Hội xét tặng Cờ thi đua và Bằng khen cho các cụm thi đua theo khối công tác (mỗi cụm 01 Cờ, 01 Bằng khen) do các khối bình chọn và Khối trưởng đề nghị.

- Tặng “Cờ thi đua và Bằng khen” của Trung ương Hội (không kèm theo tiền thưởng - đơn vị tự thù cờ) cho tập thể Hội CCB cấp xã, phường, thị trấn, quận, huyện, thị và tương đương do cấp tỉnh, thành Hội trực thuộc Trung ương đề nghị. Tỷ lệ đề nghị khen thưởng không quá 50% tổng số đơn vị trong cụm thi đua của tỉnh, thành Hội; nếu không chia cụm thì cứ 200 tổ chức Hội thì đề nghị tặng 01 cờ.

### **2.2. Cấp tỉnh, thành Hội**

Quyết định và tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền theo quy định tại Điều 39 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

### **2.3. Cấp quận, huyện, thị Hội và tương đương**

Quyết định và tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý theo quy định tại Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

## **3. Khen thưởng đột xuất**

Khi tổ chức Hội, hội viên lập thành tích xuất sắc, có sức lan tỏa trong toàn Hội, các tỉnh, thành Hội và khối các cơ quan Trung ương (Khối 487) đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen. Hồ sơ, thủ tục gồm:

- Báo cáo tóm tắt thành tích do cấp đề nghị khen thưởng báo cáo (có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị cấp trên);

- Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng của cấp tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan.
- Tờ trình về việc khen thưởng của tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan đề nghị khen thưởng.

#### **4. Khen thưởng theo chuyên đề**

Căn cứ hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành về tiêu chuẩn, đối tượng, số lượng khen thưởng. Quy trình và các thủ tục như khen thưởng thường xuyên hằng năm.

#### **5. Kinh phí khen thưởng**

5.1. Cấp nào đề nghị khen thưởng, cấp đó đảm bảo kinh phí khen thưởng.

5.2. Đối với Trung ương Hội

- Tặng Cờ, Bằng khen cho các tỉnh, thành Hội tiêu biểu năm 2021 trong cụm thi đua, mỗi Cờ kèm theo tiền thưởng 5.000.000đ; mỗi Bằng khen kèm theo tiền thưởng 2.000.000đ (Phụ lục 1);

- Tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân trong phong trào “Cưu chiến binh gương mẫu” năm 2021; số lượng Bằng khen, tiền hỗ trợ khen thưởng mức 700.000đ/ bằng (Phụ lục 2).

- Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khen thưởng năm 2021 của Trung ương Hội; nếu thiếu, được trích Hội phí của Trung ương Hội.

5.3. Đối với các cấp Hội (cấp tỉnh, thành Hội; cấp quận, huyện, thị và cấp cơ sở), hằng năm, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, định mức khen thưởng cho tập thể, cá nhân, báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương phê duyệt dự toán tiền thưởng theo quy định.

### **V. HỒ SƠ VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

#### **1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng, gồm:**

- Tờ trình đề nghị khen thưởng do Chủ tịch Hội CCB tỉnh, thành phố ký.
- Bản thành tích của đơn vị đề nghị khen thưởng theo mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP có xác nhận của thường trực Hội CCB tỉnh, thành phố.
- Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng.

#### **2. Thời gian báo cáo**

Căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác năm của các tỉnh, thành Hội xác định thời gian tổng kết và báo cáo đề nghị khen thưởng về Trung ương Hội chậm nhất ngày 30/11/2021; Hội đồng thi đua, khen thưởng họp đánh giá, bình xét, đề nghị khen thưởng các cụm thi đua, các tỉnh, thành Hội từ ngày 15 đến 20 tháng 12/2021. Trường hợp, các đơn vị nộp hồ sơ khen thưởng chậm, không đúng thời gian quy định (không có lý do), sẽ để lại không xem xét theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Các tỉnh, thành Hội báo cáo tình hình tổ chức, số lượng các cụm

thi đua và số tổ chức Hội năm 2021 trong phạm vi tỉnh, thành Hội về Trung ương Hội trước ngày 30/01/2021.

Trên đây, là Hướng dẫn thi đua, khen thưởng năm 2021, các cấp Hội tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp với Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo)./.

***Nơi nhận:***

- Hội CCB các tỉnh, thành phố (63b);
- Hội CCB Khối 487 (15);
- Các Ban, HĐTĐKT (8b);
- Lưu VT(1), Hiệu ĐT 0979.711.989.

**CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Được**